

Số: 12/2018/QĐST-HNGĐ

Yên Sơn, ngày 10 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 307/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Chu Thị U**, sinh năm 1994;

Trú tại: Thôn Bình Ca, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

- Bị đơn: Anh **Hà Văn H**, sinh năm 1988;

Trú tại: Thôn Bình Ca, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chu Thị U và anh Hà Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Hà Thị Minh Th, sinh ngày 30/3/2013; Hà Quỳnh A, sinh ngày 30/9/2014 cho anh Hà Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, chị Chu Thị U cấp dưỡng nuôi con chung cháu Hà Quỳnh Anh cùng anh H mỗi tháng là 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*); Phương thức cấp dưỡng hàng tháng; Thời hạn cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu Hà Quỳnh Anh đủ 18 tuổi, chị U có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Khoản tiền phải cấp dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và anh Hà Văn H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Chu Thị U chậm nộp tiền cấp

đưỡng thì phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất do các bên thoả thuận, nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Nếu không thoả thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Chu Thị U và anh Hà Văn H tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ: Chị Chu Thị U và anh Hà Văn H không vay nợ ai.

- Về án phí: Chị Chu Thị U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị U đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số N°0004484 ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho chị Chu Thị U số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Hà Văn H phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Yên Sơn;
- UBND xã Tứ Quận;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THÂM PHÁN

Vũ Văn Ôn